TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH** *Bản án số: 01/2023/HS-ST* *Ngày: 05/01/2023*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độp lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc D**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại Hội trường UBND xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2022/TLST-HS, ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 03/01/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu D, Sinh ngày: 10/4/1989; Nơi sinh: huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu H và bà: Nguyễn Thị N; Vợ: Hoàng Thị H; Con: có 3 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 02/2/2022 bị Công an huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc tại quyết định số 16/QĐ-XLHC.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2022 đến ngày 17/12/2022, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Hậu T; sinh năm: 1990; Nghề nghiệp: Nhân viên nhà xe K; Trú tại: Khối phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Anh Lê Nam P; sinh năm: 1991; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

* **Người chứng kiến:** Anh Hồ Sỹ T; sinh năm: 1961; Trú tại: thôn H, xã Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ trong dịp tết Nguyên đán 2023 nên Nguyễn Hữu D tìm hiểu liên hệ kết bạn qua Zalo của một người đàn ông bán pháo ở tỉnh Quảng Trị (D không rõ thông tin địa chỉ cụ thể). D đặt mua 04 hộp pháo nổ loại 36 quả với giá 2.800.000 đồng và chuyển qua xe khách Nam Bắc. Ngày 12/12/2022, do không có tài khoản ngân hàng nên D đã nhờ người đàn ông không quen biết tại quán nước trên địa bàn thị xã K chuyển khoản số tiền 2.800.000 đồng theo số tài khoản của người bán pháo cung cấp rồi đưa tiền mặt cho người này. Đến sáng ngày 14/12/2022, thì người đàn ông bán pháo nổ gọi qua Zalo thông báo đã gửi pháo qua xe khách và cho D số điện thoại 0913600581 (là số điện thoại của nhà xe K địa chỉ số 123, đường V, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) liên lạc nhận pháo nổ. Anh Trần Hậu T (sinh năm 1990, trú tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) là nhân viên xe khách K khi nhận hàng trên đường không biết bên trong là pháo nổ nên đồng ý chuyển hàng về thành phố H. Đến khoảng 18 giờ ngày 14/12/2022, D điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 38X1 – 161.62 để đi lấy pháo nổ. Chiếc xe trên D mượn của anh Lê Nam P (sinh năm 1991, trú tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh), anh P không biết D mượn xe để đi lấy pháo nên đồng ý cho D mượn xe. Đến khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày 14/12/2022, tại đường Hà Huy Tập thuộc địa phận xã Thạch Bình, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Hữu D nhận được từ xe khách K 01 thùng xốp màu trắng được dán kín có kích thước 39cm x 28,5cm x 12,5cm, nắp của thùng xốp có ghi chữ màu đỏ với nội dung "Cẩm Vinh C Hà Tĩnh ĐT 0336872946 D" bên trong đựng 04 hộp pháo nổ kích thước mỗi khối hộp 12,5cm x 14,9cm x 14,9cm. D đặt số pháo nổ lên xe mô tô để mang về nhà thì bị tổ công tác Công an thành phố H kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Theo bản Kết luận giám định số 05/KL-KTHS ngày 17/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 04 (bốn) khối hộp hình chữ nhật, có kích thước mỗi khối hộp 12,5 cm x 14,9 cm x 14,9 cm, bên ngoài có gián giấy in hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, trong mỗi khối hộp có "36" ống hình trụ tròn bằng giấy liên kết với nhau là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 6,4 kg.

Quyết định truy tố số 01/QĐ-VKS-TPHT ngày 30/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu D về tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như Quyết định truy tố và đề nghị Chủ tọa phiên tòa áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu D từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 14/12/2022 đến ngày 17/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa nhận thấy như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Kiểm sát viên và cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

2.1.Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu D khai nhận: khoảng 17 giờ 55 phút ngày 14/12/2022, tại đường H, thuộc địa phận xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, khi Nguyễn Hữu D đang có hành vi tàng trữ trái phép 6,4 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ mà D vừa mua được với mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định số 05/KL-KTHS ngày 17/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh. Hành vi tàng trữ pháo nổ nhằm mục đích sử dụng của Nguyễn Hữu D là tàng trữ hàng hóa mà Nhà nước cấm tàng trữ trên lãnh thổ Việt Nam. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa có đầy đủ căn cứ kết tội Nguyễn Hữu D phạm tội "Tàng trữ hàng cấm", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

2.2. Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Hữu D thì bị cáo mua pháo nổ từ một người đàn ông ở Quảng Trị qua Zalo. Tuy nhiên, sau khi đặt mua pháo D đã xóa toàn bộ liên lạc, thông tin về đối tượng này không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là có căn cứ.

2.3. Đối với người D nhờ chuyển khoản tiền mua pháo do không có thông tin đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp.

2.4. Đối với anh Trần Hậu T là người nhận vận chuyển thùng xốp có chứa pháo nổ cho bị cáo D nhưng quá trình vận chuyển anh T không biết phía trong thùng xốp có chứa pháo nổ. Anh Lê Nam P là người cho bị cáo D mượn xe nhưng khi cho mượn xe anh P không biết việc D mượn xe để đi lấy pháo nổ. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với anh T và anh P là phù hợp.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm T của hành vi phạm tội, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

3.1. Xét T tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng T tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo", "Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm T". Ngoài ra, bị cáo có bố là người có công với nước (được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang) đây là các T tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa nhận thấy: Mặc dù, bị cáo phạm tội ít nghiêm T, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, có bố là người có công với cách mạng. Tuy nhiên, bản thân bị cáo là đối tượng có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo cần phải được xử lý nghiêm. Dù xem xét khoan hồng giảm nhẹ đến đâu cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe, cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về hình phạt, mức án đề nghị đối với bị cáo là thỏa đáng.

[6]. *Về xử lý vật chứng:* 01 thùng xốp màu trắng có kích thước 39 cm x 28,5 cm x 12,5 cm, nắp của thùng xốp có ghi chữ màu đỏ với nội dung "Cẩm Vinh C Hà Tĩnh ĐT 0336872946 D"; 01 hộp giấy có chữ "MINH PHU HURA deli"; 04 hộp pháo có tổng khối lượng 6,23 kg (đã trừ mẫu giám định) thu giữ tại Nguyễn Hữu D là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu và tiêu hủy; 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Samsung A20 màu đen thu giữ tại Nguyễn Hữu D là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng biển kiểm soát 38X1-161.62 thu giữ tại bị cáo Nguyễn Hữu D là xe của anh Lê Nam P được trả lại cho anh P là đúng quy định pháp luật.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố **Nguyễn Hữu D** phạm tội **"Tàng trữ hàng cấm"**.

Xử phạt: **Nguyễn Hữu D 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2022 đến ngày 17/12/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 thùng xốp màu trắng có kích thước 39cm x 28,5cm x 12,5cm, nắp của thùng xốp có ghi chữ màu đỏ với nội dung "Cẩm Vinh C Hà Tĩnh ĐT 0336872946 D"; 01 hộp giấy có chữ "MINH PHU HURA deli"; 04 hộp pháo có tổng khối lượng 6,23 kg (đã trừ mẫu giám định) thu giữ tại bị cáo Nguyễn Hữu D, đây là mặt hàng Nhà nước cấm buôn bán, tàng trữ và là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu đen thu giữ tại Nguyễn Hữu D là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

(T trạng, đặc điểm của vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2022 giữa cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố H và cán bộ Công an thành phố H).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hữu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- CQ ĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng